

Bản án số: 56/2017/HSST

Ngày: 08/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **TRẦN VĂN AN**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **MÃ THANH TRUNG**

- Ông **NGUYỄN VĂN BÌNH**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **HỨA QUỐC THÁI** – Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia
phiên tòa:* Ông **NGUYỄN THÀNH NAM** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 08 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2017/HSST ngày 06/7/2017 đối với bị cáo:

TRƯƠNG HOÀNG M (T), sinh năm: 1988, tại tỉnh Tiền Giang; Giấy chứng minh nhân dân số: Không có; Nơi ĐKNKTT: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: đường Nguyễn Văn L, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 02/12; Con ông Trương Văn T (1953) và bà Võ Thị Y (1957); Vợ: Ngô Kim L (1992), bị cáo có 01 người con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2016 đến ngày 21/02/2017, ngày 22/02/2017 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đồng thời bị Công an huyện Cai Lậy bắt tạm giam trong vụ án khác. (Bị cáo có mặt).

* *Đại diện hợp pháp của bị cáo:* **Ngô Kim L**, sinh năm: 1992. Nơi ĐKNKTT: Ấp H, xã Hòa K, huyện C, tỉnh T. (có mặt).

* *Luật sư bào chữa cho bị cáo:* Ông **Lê Hoàng Á** – Văn phòng luật sư H thuộc Đoàn luật sư tỉnh T. (có mặt).

* *Bị hại:*

1. **Lâm Anh T**, sinh năm: 1978. Nơi ĐKNKTT: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt).
2. **Võ Thị Ngọc D**, sinh năm: 1976. Nơi ĐKNKTT: Ấp M, xã Thiện T, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt).
3. **Nguyễn Quốc T**, sinh năm: 1970. Nơi ĐKNKTT: Ấp 10, xã M, huyện C, tỉnh T. (có mặt).
4. **Huỳnh Thị Trường A**, sinh năm: 1976. Nơi ĐKNKTT: Ấp 10, xã M, huyện C, tỉnh T. (có mặt).
5. **Nguyễn V**, sinh năm: 1965. Nơi ĐKNKTT: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh T. (có mặt).
6. **Đoàn Minh C**, sinh năm: 1987. Nơi ĐKNKTT: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt).
7. **Lê Phước H**, sinh năm: 1998. Nơi ĐKNKTT: Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T. (có mặt).
8. **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1958. Nơi ĐKNKTT: Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T. (có mặt).
9. **Lê Văn M**, sinh năm: 1954. Nơi ĐKNKTT: Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T. (có mặt).
10. **Trần Văn K**, sinh năm: 1946. Nơi ĐKNKTT: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T. (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1984. Nơi ĐKNKTT: Ấp 5, xã P, huyện C, tỉnh Đ. (vắng mặt).
2. **Cao Văn T**, sinh năm: 1991. Nơi ĐKNKTT: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đ. (vắng mặt).
3. **Nguyễn Thị Thu S**, sinh năm: 1980. Nơi ĐKNKTT: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt).
4. **Lê Quang T**, sinh năm: 1993. Nơi ĐKNKTT: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trương Hoàng M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trương Hoàng M là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp, thực hiện nhiều lần hành vi trộm cắp tài sản với mục đích lấy tiền tiêu xài cá nhân, sử dụng ma túy. Trên địa bàn huyện Cái Bè, quá trình điều tra đã xác định Trương Hoàng M và đồng bọn đã thực hiện những vụ trộm như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 14 giờ ngày 17/10/2016 M đi bộ trên huyện lộ 71 theo hướng Quốc lộ 1 - Chợ Giồng để về nhà ngoại của M, khi đến khu vực Chợ Giồng thuộc ấp Mỹ Trung, xã Mỹ Hội, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, M phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu bạc- đen biển số 63B2-189.08 của anh Nguyễn Quốc T sinh năm 1970, do chị Huỳnh Thị Trường A, sinh năm 1976 cùng thường trú ấp 10, xã M, huyện C, tỉnh T (vợ anh T) đứng tên chủ sở hữu đang đậu cặp bên hông nhà ông Nguyễn Công T, sinh năm 1963 (đang xây dựng) không ai trông giữ, M liền nảy sinh ý định trộm cắp. M dắt xe 63B2-189.08 ra phía huyện lộ 71, rồi dùng tua vít mở khoá xe, khởi động, điều khiển xe giao cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, thường trú ấp 5, xã P, huyện C, tỉnh Đ. Sau đó T giao xe cho Cao Văn T, sinh năm 1991, Cao Văn T bán cho đối tượng tên V (không rõ họ, địa chỉ) với giá 2.500.000 đồng rồi đưa tiền cho M, M chia cho Nguyễn Văn T 1.300.000 đồng, giữ lại 1.200.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Theo kết luận về việc thẩm định giá trị tài sản số 05/BBTĐ-TTHS của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Bè vào ngày 03/02/2017 thì xe mô tô hai bánh biển số 63B2-189.08, hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu bạc – đen có giá trị 9.500.000 đồng;

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Quốc T và chị Huỳnh Thị Trường A yêu cầu Trương Hoàng M bồi thường số tiền 9.500.000 đồng.

Nguyễn Văn T và Cao Văn T không biết xe 63B2-189.08 là do M phạm tội mà có nên không xử lý, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn T và Cao Văn T.

Vụ thứ hai:

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 22/10/2016, M cùng Cao Văn T trên đường đi chơi về, M kêu T ở ngoài đợi còn M đi bộ vào nhà một người bạn để mượn xe, trên đường đi M phát hiện cửa kiếng nhà anh Lê Phước H, sinh năm 1998, thường trú ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T bị hở, có một lỗ tròn phía trên ổ khoá nên M nảy sinh ý định đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản. Để thực hiện hành vi trộm cắp, M lòn tay vào lỗ tròn mở chốt cửa vào nhà, khi vào nhà M tìm kiếm tài sản, nhìn thấy trên đầu tủ thờ nhà trước một điện thoại di động Popmobile màu trắng nên lấy bỏ vào túi quần, M tiếp tục đi vào phòng ngủ của anh H, M nhìn thấy trên bàn có một cây kèn Trumpet hiệu King dài 40cm, một mixer chỉnh nhạc sóng hình chữ nhật dài khoảng 50cm, rộng 40cm, dày 10cm nên lấy cây kèn và mixer đem ra để trước thềm nhà. Sau đó M trở vào dắt xe mô tô hiệu Espero, loại 50V, biển kiểm soát số 63AN- 009.74 đang đậu phía trong (trên xe còn cắm chìa khoá) ra ngoài để kèn,

mixer lên xe, M khởi động máy xe và điều khiển xe chạy ra nơi T đứng đợi. Sau đó M cùng T đem cây kèn Trumpet và mixer cầm cho Lê Quang T, sinh năm 1993, thường trú ấp M, xã T, huyện C, tỉnh T với giá 500.000 đồng đổi lấy ma túy rồi T và M sử dụng chung.

Theo kết luận về việc thẩm định giá trị tài sản số 05/BBTĐ-TTHS của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Bè vào ngày 03/02/2017 thì xe mô tô hai bánh biển số 63AN-009.74, hiệu Espero, loại 50V, màu xanh có giá trị 5.850.000 đồng; Kèn Trumpet, hiệu King, dài 40cm có giá trị 3.880.000 đồng; Mixer chỉnh nhạc, hình chữ nhật, dài 50cm, rộng 40cm, dày 10 cm trị giá 3.000.000 đồng; Điện thoại di động PopMobile có giá trị 280.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 12.730.000 đồng.

Đối với xe mô tô 63AN-009.74, M đã cho Cao Văn T sử dụng, bị lực lượng cảnh sát giao thông thuộc địa bàn quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ chặn bắt, T bỏ xe bỏ chạy. Tuy nhiên Cảnh sát giao thông- trật tự cơ động Công an quận Ninh Kiều và Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an Thành phố Cần Thơ xác định không có tạm giữ phương tiện 63AN-009.74 nên không tiến hành thu hồi tang vật được.

Riêng điện thoại di động Popmobile thì M cầm cho một người chơi game bắn cá chung (không rõ họ tên và địa chỉ) với giá 150.000 đồng nên không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: anh Lê Phước H yêu cầu Trương Hoàng M bồi thường số tiền 6.880.000 đồng, bà Nguyễn Thị L yêu cầu Trương Hoàng M bồi thường số tiền 5.850.000 đồng, ông Lê Văn M yêu cầu Trương Hoàng M bồi thường số tiền 280.000 đồng.

Cao Văn T không biết xe 63AN- 009.74, kèn Trumpet và Mixer là do M phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T.

Đối với Lê Quang T hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vụ thứ ba:

Khoảng 02 giờ ngày 26/10/2016, M đến quán ăn sân vườn “Út Nhị” thuộc địa bàn ấp Mỹ Phú, xã Thiện Trí, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tìm một người bạn tên thường gọi T (không rõ họ tên, địa chỉ) nhưng không có. Nhìn thấy quán đóng cửa, cửa rào bằng lưới B40, chỉ móc hờ không khoá, phía trong cũng có hàng rào lưới B40 không khoá nên M mở cửa rào đi vào. M nhìn thấy xe mô tô hiệu Drum, kiểu dáng Dream, màu nâu, biển kiểm soát 51Z7-3033 của ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1965, thường trú ấp M, xã T, huyện C, tỉnh T đang đậu trước sân thì nảy sinh ý định trộm cắp. M liền đi đến dẫn xe 51Z7-3033 ra hướng quốc lộ 1 rồi dùng tua vít mở khoá xe, sau đó điều khiển xe về bán cho đối tượng tên V (không rõ họ, địa chỉ) ở thị xã C với giá 3.000.000 đồng, số tiền trên M tiêu xài cá nhân hết.

Theo kết luận về việc thẩm định giá trị tài sản số 05/BBTĐ-TTHS của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Bè vào ngày 03/02/2017 xe mô tô hai bánh biển số 51Z7-3033, hiệu Drum, màu nâu có giá trị 3.150.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Văn S yêu cầu Trương Hoàng M bồi thường 3.150.000 đồng.

Vụ thứ tư:

Khoảng 4 giờ ngày 18/11/2016, Trương Hoàng M điều khiển xe mô tô không rõ biển số của Nguyễn Văn T lưu thông trên Quốc lộ 1 theo hướng Mỹ Thuận – Trung Lương. Khi M điều khiển xe đi ngang vừa chanh Phú Diệp tọa lạc tại ấp Mỹ Phú, xã Thiện Trí, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang do anh Lâm Anh T, sinh năm 1978 và vợ là chị Võ Thị Ngọc D, sinh năm 1976 làm chủ thì M phát hiện cửa sắt Đài Loan ở giữa cửa vừa chanh không khoá, khep hờ còn hở một khoảng 20cm nên nảy sinh ý định đột nhập vào vừa chanh tìm tài sản để trộm cắp. M đậu xe ở lề đường cặp Quốc lộ 1, nói với T ở ngoài trông xe và canh giới, còn M đột nhập vào vừa chanh tìm tài sản để trộm cắp. M đẩy cửa sắt Đài Loan ở giữa vừa chanh rộng ra khoảng 01 mét rồi đi vào vừa chanh, M phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter biển số 63B1-125.09 (do chị Võ Thị Ngọc D đứng tên chủ sở hữu), M dắt xe mô tô 63B1-125.09 ra ngoài sau đó khep cửa lại. M ngồi lên xe mô tô 63B1-125.09 để T điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đẩy đến bãi đất trống cặp sông thuộc ấp khu phố Cầu Xéo, xã Hậu Thành, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang rồi cả 2 dùng kẽm, kéo để cạy mở khoá xe mô tô 63B1-125.09. Sau đó M khởi động và điều khiển xe mô tô 63B1-125.09 chở T đi về hướng xã Thạnh Lộc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, còn xe mô tô (không rõ biển số) thì được cả hai cất giấu ở bụi cỏ ở bãi đất trống. Trên đường đi về xã Thạnh Lộc thì cả hai thấy Cảnh sát giao thông đang tuần tra kiểm soát phía trước nên M bỏ T xuống xe và một mình M tìm nơi tiêu thụ xe 63B1-125.09.

M gọi điện thoại cho một người thanh niên tên V (không rõ họ và địa chỉ) để bán xe 63B1-125.09 thì V hẹn với M đến quán cà phê Hoa Cỏ thuộc khu phố 3, phường 2, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để giao dịch. Khi M đến quán cà phê Hoa Cỏ đợi V thì thấy có một nhóm người ập vào quán, M nghĩ là Công an đến truy bắt nên bỏ chạy, để lại mô tô 63B1-125.09 cùng một số vật dụng cá nhân của T. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ vật chứng để làm rõ vụ việc, sau đó đã trao trả xe mô tô biển số 63B1-125.09 cho chị Võ Thị Ngọc D.

Theo kết luận về việc thẩm định giá trị tài sản số 117/BBTĐ-TTHS của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Bè vào ngày 01/12/2016 xác định: Xe mô tô hai bánh biển số 63B1-125.09, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh- trắng, số máy 55P1096828, số khung 10VY096820 trị giá 33.750.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: chị Võ Thị Ngọc D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Ngày 11/4/2017, Toà án nhân dân huyện Cái Bè đã xử phạt Nguyễn Văn T 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, đồng thời xử lý những vật chứng có liên quan.

Vụ thứ 5:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 22/11/2016, M đến nhà trọ Tư Nhiên thuộc ấp An T, xã A, huyện C, tỉnh T để thăm một người bạn, M nhìn thấy mô tô biển kiểm soát 63S4-4020 hiệu Fanlim, kiểu dáng Wave, có dán tem Heniken màu xanh của Đoàn Minh C đậu trước dãy phòng trọ không người trông coi nên dẫn xe mô tô 64S4-4020 đến khu gò mả cách đó khoảng 100m để cất giấu rồi đi đến nhà trọ của Nguyễn Thành G (con ruột Nguyễn Văn T) sinh ngày 23/01/2002, thường trú ấp T, xã T, huyện L, tỉnh V. Tại đây M gặp anh C và biết xe mô tô 64S4-4020 của anh C (là bạn của T) nên giả vờ hứa sẽ tìm giúp xe mô tô 64S4-4020. M nói với anh C là người trộm xe 64S4-4020 sẽ cho chuộc xe với giá 1.800.000 đồng thì anh C đồng ý. Sau khi nhận số tiền 1.800.000 đồng, M đã giao xe 64S4-4020 cho anh C và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Theo kết luận về việc thẩm định giá trị tài sản số 05/BBTĐ-TTHS của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Bè vào ngày 03/02/2017 xe mô tô hai bánh biển số 63S4-4020, hiệu Drum, màu nâu có giá trị 3.150.000 đồng;

Về trách nhiệm dân sự: anh Đoàn Minh C không yêu cầu Trương Hoàng M bồi thường;

Vụ thứ sáu:

Khoảng 14 giờ ngày 25/11/2016, trên đường đi về nhà ngoại của M, khi đi ngang nhà ông Trần Văn K, sinh năm 1946, thuộc ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T, M nhìn thấy xe mô tô biển số kiểm soát 63B1-17454 kiểu dáng Dream, hiệu Simba do ông K đứng tên chủ sở hữu đậu trước cửa nhà, chìa khoá vẫn còn để sẵn trên ổ khoá, không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe. M liền đi đến dẫn xe 63B1-174.54 cùng 02 nón bảo hiểm ra khỏi nhà nổ máy rồi điều khiển xe vừa trộm được đến quán cà phê không tên thuộc ấp An Thiện, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thì bị bắt cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 63B1-174.54, nhãn hiệu Simba, kiểu dáng Dream; 02 nón bảo hiểm; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 63B1-174.54 do ông Trần Văn K đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã trao trả các tài sản trên cho ông K.

Theo kết luận về việc thẩm định giá trị tài sản số 05/BBTĐ-TTHS của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Bè vào ngày 03/02/2017 xe mô tô hai bánh biển số 63B1-174.51, hiệu Simba, màu nâu có giá trị 4.500.000 đồng;

Về trách nhiệm dân sự: ông Trần Văn K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đối với xe máy kiểu dáng Sirius không rõ biển số mà T và M sử dụng làm phương tiện để trộm cắp vào ngày 18/11/2016 là do M trộm ở chân cầu Bà Phú

thuộc địa bàn xã Hoà Khánh. Sau đó, T và M bán xe mô tô (không rõ biển số) cho chị Võ Thị Thu S, sinh năm 1980, thường trú ấp B, xã H, huyện C, tỉnh T với giá 2.500.000 đồng. T và M không có phương tiện đi lại nên mượn lại xe mô tô (không rõ biển số) đã bán cho chị S. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội T và M đã trả xe mô tô (không rõ biển số) cho chị S. Chị S không biết xe mô tô (không rõ biển số) là do phạm tội mà có, đồng thời cũng không biết T và M mượn xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị S.

Sau khi T và M bị Cơ quan điều tra bắt giữ có một người tên L ở xã H, huyện C, tỉnh T tự xưng là chủ sở hữu xe mô tô (không rõ biển số) đến đòi lại xe và chị S đã giao xe trên cho L. Hiện tại chưa thu giữ được xe mô tô (không rõ biển số) nói trên, chưa xác định được người bị hại trong vụ việc nên sẽ điều tra, giải quyết sau.

Đối với đối tượng tên V (không rõ họ, địa chỉ) chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên không tiến hành tố tụng được, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Trương Hoàng M đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” đề nghị áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 138; điểm n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 04 – 05 năm tù; đề nghị áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 589 của Bộ luật dân sự ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại theo yêu cầu của các bị hại.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đưa ra các lý lẽ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi nghe Đại diện Viện kiểm sát công bố bản cáo trạng, bị cáo Trương Hoàng M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là vào các ngày 17, 22, 26/10/2016 và 18, 22, 25/11/2016 đã thực hiện hàng loạt hành vi trộm cắp tài sản của người khác.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai người có liên quan, tang vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận thẩm định giá trị tài sản, tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 66.310.000 đồng, chỉ trong thời gian ngắn từ ngày 17/10/2016 đến ngày 25/11/2016 bị cáo liên tục thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản bán lấy tiền để sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, bị cáo không có nghề nghiệp gì để có tiền sinh sống mà chủ yếu là trộm cắp tài sản nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm b là “Có tính chất chuyên nghiệp” và điểm e là “Chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn...” được quy định tại khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Xét thấy mặc dù bị cáo không có tiền án tiền sự mới phạm tội lần đầu. Nhưng xét về nhân thân thì bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo nghiện ma túy vì muốn

có tiền để sử dụng ma túy nên chỉ trong thời gian ngắn bị cáo liên tục thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài và sử dụng ma túy. Tài sản bị cáo chiếm đoạt chủ yếu là xe honda. Lợi dụng sơ hở của chủ tài sản để chiếm đoạt hoặc ban đêm lợi dụng chủ nhà ngủ say bị cáo đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây hoang mang cho người dân không yên tâm lao động sản xuất, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Cho nên cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh theo pháp luật và cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo đã gây ra để cải tạo giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên cũng có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì bị cáo bị hạn chế về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, sau khi bị bắt bị cáo thật thà khai báo và nhận tội, bị cáo đã khai ra toàn bộ những vụ trộm cắp trước đó.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất với kết luận của Vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo. Luật sư không có tranh luận, luật sư chỉ đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ. Xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy tại Tòa hôm nay bị cáo và những người bị hại tự thỏa thuận, bị cáo đồng ý bồi thường tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và đã bán, Cơ quan điều tra không thu hồi được theo giá của Hội đồng định giá. Xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

Về vật chứng: Vật chứng thu hồi được đã xử lý xong, còn một số vật chứng không thu hồi được nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trương Hoàng M đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm b, e khoản 2 Điều 138; điểm n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 589; Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Hoàng M 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2016.

Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường cho những người bị hại như sau:

- Bồi thường cho anh Nguyễn Quốc T và chị Huỳnh Thị Trường A số tiền 9.500.000 đồng;

- Bồi thường cho anh Lê Phước H trị giá chiếc xe là 5.850.000 đồng, trị giá cái kèn là 3.880.000 đồng, trị giá mixer 3.000.000 đồng. Cộng chung là 12.730.000 đồng;

- Bồi thường cho ông Lê Văn M giá trị chiếc điện thoại là 280.000 đồng;

- Bồi thường cho ông Nguyễn Văn S số tiền 3.150.000 đồng;

Kể từ ngày anh T, chị A, anh H, ông M, anh S có yêu cầu thi hành về phần bồi thường, nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.283.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; luật sư bào chữa cho bị cáo; đại diện hợp pháp của bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt thì thời hạn nêu trên tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSD huyện Cái Bè;
- Công an huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

TRẦN VĂN AN

